TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÓC MÔN** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2020/HS-ST
Ngày 28 - 2 - 2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Liên Quân**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Phạm Văn Chính**.

2. Bà **Nguyễn Thị Kim Liên**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Thị Hiếu Hạnh** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà **Lê Thị Liễu** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 2 năm 2020, tại Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18//2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lê Văn D**; sinh năm 1987 tại tỉnh Long An; nơi đăng ký thường trú Ấp 1, xã H, huyện K, tỉnh Long An; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Tr và bà Nguyễn Thị Ph; bị cáo chưa có vợ; tiền án: Ngày 05/9/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 16/10/2013 bị Tòa án Quân sự Khu vực I, Quân khu 7 xử phạt 08 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", tổng hợp hình phạt 23 tháng tù đã chấp hành xong hình phạt tù. Ngày 24/01/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/01/2019, chưa được xóa án tích; tiền sự: Ngày 10/7/2019 bị Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc. Bị cáo bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh từ ngày 19/11/2019. (có mặt)

2. Họ và tên: **Phạm Văn S**, sinh năm 1990 tại tỉnh Long An; nơi đăng ký thường trú Ấp 1, xã H, huyện K, tỉnh Long An; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Th và bà Nguyễn Thị N; bị cáo chưa có vợ; tiền án: Ngày 13/3/2015 bị Tòa án nhân dân huyện huyện Đức Huệ, tỉnh Long An xử phạt 01

năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 28/02/2017 bị Tòa án nhân dân huyện huyện Đức Huệ, tỉnh Long An xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/4/2018, chưa xóa án tích; tiền sự: Ngày 31/7/2019 bị Tòa án nhân dân huyện huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc; bị cáo bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh từ ngày 19/11/2019. (có mặt)

Bị hại: **Võ Tấn Đ -** sinh năm 1986.

Nơi cư trú: ấp Mỹ Lợi, xã Mỹ Thạnh Tây, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An.

Nơi cư trú: gần địa chỉ 94/7, ấp Tây Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08h ngày 28/4/2019 Lê Văn D rủ Phạm Văn S đi trộm cắp tài sản, thì S đồng ý. Sau đó, Sang điều khiển xe máy chở D đến đến nhà ông Võ Tấn Đ tại nhà không số, đường Nguyễn Ảnh Thủ, thuộc ấp Tây Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, D dùng mật mã số "6666" mở cổng, tiếp tục dùng mật mã số "7777" mở cửa chính, cả hai vào bên trong nhà. S dùng chân đạp bung cửa phòng ngủ, vào trong tìm thấy con heo đất màu vàng, D lấy mỏ lết đập bể con heo gom tiền bỏ vào túi quần và cùng tẩu thoát. Sau đó, cả hai đi đến ngôi nhà hoang thuộc ấp 1, xã Xuân Thới Thượng, cùng đếm tiền được 32.500.000 đồng, D lấy 16.500.000 đồng và chia cho S 16.000.000 đồng. Qua truy xét, Cơ quan điều tra bắt tạm giam Lê Văn D và Phạm Văn S. Qua điều tra Lê Văn D và Phạm Văn S thừa nhận hành vi phạm tội như trên.

Tại Bản cáo trạng số: 19/CT-VKS-HS ngày 20 tháng 01 năm 2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Lê Văn D, bị cáo Phạm Văn S về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn giữ quyền công tố tại phiên tòa xác định: Căn cứ vào lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai tại phiên tòa hôm nay của bị cáo cùng toàn bộ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Văn D và bị cáo Phạm Văn S phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt hai bị cáo từ 03 năm đến 04 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn D khai nhận: Khoảng 08h ngày 28/4/2019 bị cáo rủ Phạm Văn S đến nhà ông Võ Tấn Đ tại địa chỉ: Nhà không số, đường Nguyễn Anh Thủ, thuộc ấp Tây Lân, xã Bà Điểm lấy trộm tài sản. Vì quen biết với chủ nhà nên bị cáo có mật mã ổ khóa nhà của ông Võ Tấn Đ. Sau khi vào nhà, bị cáo và Phạm Văn S lấy trộm được con heo đất bên trong có 32.500.000 đồng, bị cáo lấy 16.500.000 đồng và chia cho Sang 16.000.000 đồng đúng như nội dung Cáo trạng truy tố.

Bị cáo Phạm Văn S khai nhận: Bị cáo cùng với Lê Văn D đến nhà ông ông Võ Tấn Đ lấy trộm con heo đất bên trong có 32.500.000 đồng, bị cáo được chia 16.000.000 đồng đúng như lời trình bày của bị cáo D và nội dung Cáo trạng truy tố.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án.

[3] Từ đó, có đủ cơ sở chứng minh vào lúc 08h ngày 28/4/2019, Lê Văn D và Phạm Văn S lét lút lấy trộm 32.500.000 đồng của ông Võ Tấn Đ tại nhà không số, đường Nguyễn Ảnh Thủ, thuộc ấp Tây Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh. Các bị cáo Lê Văn D và Phạm Văn S có nhân thân xấu, nhiều lần bị xét xử về hành vi chiếm đoạt tài sản. Bị cáo Lê Văn D, ngày 24/01/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "tái phạm" và đến thời điểm phạm tội lần này bị cáo Dót chưa được xóa án tích. Bị cáo Phạm Văn S, ngày 28/02/2017 bị Tòa án nhân dân huyện huyện Đức Huệ, tỉnh Long An xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "tái phạm" và đến thời điểm phạm tội lần này bị cáo Sang chưa được xóa án tích. Như vậy, hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp "tái phạm nguy hiểm" là tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do đó, bản cáo trạng số:19/CT-VKS-HS ngày 20 tháng 01 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Lê Văn D và bị cáo Phạm Văn S về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ và đúng pháp luật.

Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

1. "*Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm,.*

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

g, Tái phạm nguy hiểm.

…"

[4] Áp dụng điều luật viện dẫn nêu trên cho thấy, hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật với lỗi cố ý trực tiếp, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an xã hội. Trong vụ án này, vai trò của hai bị cáo ngang nhau nên cùng chịu chung mức hình phạt. Do đó, cần áp dụng mức phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo để có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Tuy nhiên, Hội đồng xét xử có xem xét các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo Lê Văn D đã tự nguyện bồi thường thiệt hại là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Từ đó, cần xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

[6] Ý kiến đề nghị áp dụng mức hình phạt và các tình tiết giảm nhẹ đối với các bị cáo của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn là có căn cứ, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 80.000 đồng thu giữ của Phạm Văn S có liên quan đến việc trộm cắp tài sản, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 xe gắn máy hiệu Honda Wave ZX, biển số: 70K7 – 5336. Theo kết luận giám định thể hiện số khung: đã bị cắt mất, số máy: HC09E – 0261524 là xe bất hợp pháp, nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Đối với biển số 70K7 - 5336 qua xác minh là biển số của xe hiệu Yamaha, số khung RLCCM5WPA05Y000556, số máy 5WPA-00556 do bà Huỳnh Thế Thy làm chủ và đã bán xe năm 2007 không rõ người sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị hại Võ Tấn Đ đã nhận bồi thường của bị cáo Dót 13.000.000đ và xác định không yêu cầu các bị cáo tiếp tục bồi thường. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Lê Văn D.

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Phạm Văn S.

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên bố: bị cáo **Lê Văn D và** bị cáo **Phạm Văn S** phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: bị cáo Lê Văn D 03 (ba) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 19/11/2019.

Xử phạt: bị cáo Phạm Văn S 03 (ba) năm, 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 19/11/2019.

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 80.000đ (tám mươi nghìn đồng) thu giữ của Phạm Văn S; 01 xe gắn máy hiệu Honda Wave ZX, số khung: không có, số máy: HC09E - 0261524, màu đỏ.

- Tịch thu tiêu hủy: Biển số 70K7 – 5336;

Vật chứng hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn đang quản lý, theo Quyết định chuyển vật chứng số: 14/QĐ-VKS-HS ngày 10/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn và biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/01/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn. Số tiền 80.000đ (tám mươi nghìn đồng) nộp tại Kho bạc Nhà nước huyện Hóc Môn theo Giấy nộp tiền ngày 10/01/2020 vụ Phạm Văn S vào tài khoản số 3949.0.9061672 của Công an huyện Hóc Môn.

Về án phí: Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Lê Văn D và bị cáo Phạm Văn S mỗi bị cáo chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- VKSND huyện Hóc Môn;
- Công an huyện Hóc Môn;
- Chi cục THADS huyện Hóc Môn;
- Các bị cáo;
- Lưu: VP, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Liên Quân